

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số:124/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Hà, ngày 23 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 160/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Thảo T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: TDP B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thảo T và chị Lê Thị T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cả 03 con chung là Bùi Tiến Đ, sinh ngày 17/5/2007; Bùi Đức L, sinh ngày 02/4/2010 và Bùi Lê Thảo T, sinh ngày 26/4/2018 cho chị Lê Thị T có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục theo nguyện vọng của con, anh Bùi Thảo T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho cả 03 con chung với số tiền 4.000.000đồng/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/8/2020 trở đi cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

*“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.*

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Anh Bùi Thảo T tự nguyện nhận chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Bùi Thảo T phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, cộng chung là 300.000đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà anh Bùi Thảo T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0007432 ngày 26/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Anh Bùi Thảo T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

*“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thế Anh**  
**Nguyễn Thế Anh**

